

Số: 1073/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2020

V/v vướng mắc xử lý tài sản, hàng
hóa tồn đọng của doanh nghiệp
trong Khu thương mại Tịnh Biên

Kính gửi: Cục Hải quan An Giang

Trả lời công văn số 1553/HQAG-NV ngày 01/07/2019 của Cục Hải quan tỉnh An Giang và công văn số 2821/HQAG-NV ngày 04/11/2019 về vướng mắc xử lý tài sản, hàng hóa tồn đọng của doanh nghiệp trong Khu thương mại Tịnh Biên, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục hải quan:

- Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ: đối với các trường hợp doanh nghiệp thực hiện thủ tục hải quan chuyển đổi mục đích sử dụng hàng miễn thuế đối với hàng hóa, tài sản tồn đọng tại Khu thương mại Tịnh Biên, Bộ Tài chính đã đồng ý cho phép các doanh nghiệp, hàng hóa theo báo cáo của Cục Hải quan An Giang tại công văn số 3324/HQAG-NV ngày 23/12/2019 được khai trên tờ khai hải quan giấy.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu bán hàng miễn thuế đề nghị tiêu hủy: Doanh nghiệp chịu trách nhiệm thực hiện việc tiêu hủy theo quy định của pháp luật hiện hành và chịu sự giám sát của cơ quan hải quan. Cơ quan hải quan thực hiện giám sát trực tiếp toàn bộ hàng hóa, thiết bị được tiêu hủy.

2. Về trị giá hải quan:

- Trường hợp hàng hóa nhập khẩu miễn thuế đã qua sử dụng nay thay đổi mục đích sử dụng có hợp đồng mua bán, người khai hải quan thực hiện khai báo trị giá hải quan theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 17 Thông tư số 39/2015/TT-BTC.

- Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng do doanh nghiệp tái sử dụng hàng hóa nhập khẩu miễn thuế, không có đối tác mua bán, không có hợp đồng, hóa đơn thương mại, người khai hải quan thực hiện khai báo theo quy định tại khoản 5 Điều 17 Thông tư số 39/2015/TT-BTC.

- Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra trị giá khai báo, trường hợp có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp thì cơ quan hải quan xác định trị giá hải quan theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2015/TT-BTC.

3. Về việc khai, nộp thuế đối với hàng hóa tiêu hủy:

- Căn cứ Điều 2 Luật thuế xuất khẩu, nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 01/9/2016 thì hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam, hàng hóa xuất khẩu từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan, hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước thuộc đối tượng chịu thuế xuất khẩu, nhập khẩu.

- Căn cứ Điều 2 Luật Thuế Giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 thì thuế giá trị gia tăng là thuế tính trên giá trị tăng của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

- Căn cứ điểm a khoản 26 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì hàng hóa bán miễn thuế ở các cửa hàng bán hàng miễn thuế theo quy định của Thủ tướng Chính phủ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 64 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 sửa đổi, bổ sung tại khoản 42 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan xử lý nguyên liệu, vật tư dư thừa; phế thải, phế liệu, phế phẩm; máy móc, thiết bị thuê, mượn.

Căn cứ các quy định nêu trên, đối với tài sản, hàng hóa trong khu phi thuế quan (bao gồm cả hàng hóa bán tại cửa hàng miễn thuế trong khu phi thuế quan) thuộc đối tượng không chịu thuế nhập khẩu, không chịu thuế GTGT. Do đó, đối với hàng hóa bị tiêu hủy toàn bộ trong các khu phi thuế quan thì hàng hóa không còn tồn tại trên thực tế, không được ghi nhận trong trị giá tài sản của doanh nghiệp, không tham gia vào quá trình lưu thông trong nội địa, do đó, doanh nghiệp không phải kê khai nộp thuế nhập khẩu, thuế GTGT.

Đối với số lượng hàng hóa cũ, hư hỏng nhưng không bị tiêu hủy thì phải kê khai, nộp đủ các loại thuế. Trị giá tính thuế căn cứ hướng dẫn nêu trên.

4. Về việc dán nhãn năng lượng: Đề nghị Cục Hải quan An Giang căn cứ quy định tại Thông tư số 36/2016/TT-BCT ngày 28/12/2016 của Bộ Công thương và hướng dẫn tại công văn số 5010/TCHQ-GSQL ngày 28/07/2017 của Tổng cục Hải quan để thực hiện.

Tổng cục Hải quan thông báo để đơn vị biết, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Vũ Thị Mai (để b/c);
- Lưu: VT, GSQL (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành